

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4093/UBND-NC

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 10 năm 2024

V/v triển khai thực hiện một số
nội dung của Nghị định số
56/2024/NĐ-CP và Nghị định
số 59/2024/NĐ-CP

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 18/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; ngày 25/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020. Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả hai Nghị định nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo, triển khai một số nội dung sau đây:

1. Đối với Nghị định số 56/2024/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 02/7/2024):

a) Về tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: Đề nghị các Sở, ngành lưu ý thực hiện đảm bảo theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định này (sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP), cụ thể:

“Điều 9. Tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được thành lập tại cơ quan chuyên môn có phạm vi quản lý rộng, yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp và do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ vào yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và biên chế được giao.

Việc thành lập tổ chức pháp chế tại khoản này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04



tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Trường hợp không đủ điều kiện và tiêu chí thành lập tổ chức pháp chế thì bố trí trong Văn phòng (nếu cơ quan chuyên môn có Văn phòng) hoặc phòng chuyên môn, nghiệp vụ (nếu cơ quan chuyên môn không có Văn phòng). Tên gọi cụ thể của tổ chức này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

3. Tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn chịu sự kiểm tra về công tác pháp chế của Sở Tư pháp và chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế của tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực”.

b) Về bổ nhiệm pháp chế viên, chế độ hỗ trợ cho người làm công tác pháp chế, sắp xếp tổ chức pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh:

Các Sở thuộc UBND tỉnh lưu ý thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Bố trí người làm công tác pháp chế đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 56/2024/NĐ-CP (quy định về pháp chế viên và người đứng đầu tổ chức pháp chế).

- Phối hợp với Sở Nội vụ đề nghị tổ chức thi hoặc xét nâng ngạch pháp chế viên theo quy định.

- Quan tâm thực hiện chế độ hỗ trợ cho người làm công tác pháp chế theo quy định (theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 56/2024/NĐ-CP);

- Nghiên cứu, đề xuất thực hiện các nội dung quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4 Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

c) Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh:

Các Sở, ngành quan tâm kiện toàn tổ chức pháp chế, người làm công tác pháp chế, thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và khoản 7 Điều 1 Nghị định số 56/2024/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP).

2. Đối với Nghị định số 59/2024/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2024):

Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:


- Nghiên cứu, thực hiện đúng và đầy đủ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các biểu mẫu... theo quy định tại Nghị định này.

- Các Sở lưu ý thực hiện khoản 12 Điều 1 Nghị định (bổ sung khoản 5 vào Điều 29a của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), cụ thể:

“5. Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, xác định các nội dung được giao quy định chi tiết nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để kịp thời đề xuất ban hành văn bản quy định chi tiết”.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020) và các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành của Chính phủ, góp phần nâng hạng chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật của ngành, địa phương theo yêu cầu tại Văn bản số 1220/UBND- NC ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện các giải pháp cải cách thể chế, cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật.

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện các vấn đề trên đây. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về XDPL);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Lê Xuân Lợi